

NGHỊ QUYẾT

**Về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh,
xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2021

I. Những kết quả đạt được

Năm 2021 là năm đầu thực hiện các chỉ tiêu nhiệm kỳ 2020-2025 trong bối cảnh gặp không ít khó khăn, thách thức, nhất là trong tình hình dịch covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Song, với sự nỗ lực, phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong huyện, nên nhiều chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2021 đạt nhiều kết quả khả quan, cụ thể:

1. Chỉ đạo tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn huyện và kỳ họp thứ nhất HĐND huyện khóa XII bầu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND huyện theo quy định.

2. Triển khai kịp thời, nghiêm túc, quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch covid-19 trên địa bàn huyện trên cơ sở thực hiện các quy định của Chính phủ, của Tỉnh thích ứng với điều kiện của địa phương. Do đó, tình hình dịch covid-19 trên địa bàn huyện cơ bản được kiểm soát, tỷ lệ tiêm vaccine phòng Covid-19 đạt cao; song song với công tác chống dịch, huyện đã huy động mọi tầng lớp nhân dân đóng góp rau, củ, lương thực cho các tỉnh bạn và Thành phố Hồ Chí Minh đồng thời đã tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp nhanh chóng khôi phục các hoạt động sản xuất, kinh doanh từng bước đưa đời sống sinh hoạt của nhân dân dần trở lại trạng thái bình thường.

3. Kinh tế duy trì được tốc độ tăng trưởng, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch đề ra: Ngành nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 5,79%; Công nghiệp tăng 8,35%; ngành xây dựng tăng 6,67%; ngành Dịch vụ tăng 6,53% so với cùng kỳ; các chỉ tiêu về hộ nghèo, lĩnh vực văn hóa - xã hội, môi trường đạt kế hoạch; số trường đạt chuẩn quốc gia tăng 02 trường, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 48/63 trường, đạt 76,2%.

4. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng; trồng rừng, trồng cây phân tán, trồng cây xanh theo dự án trồng 50 triệu cây xanh của tỉnh; quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, xây dựng có những chuyển biến tích cực. Lĩnh vực môi

trường ngày càng được chú trọng; trồng cây xanh, cây đô thị, công viên cây xanh, chỉnh trang đô thị ngày càng được quan tâm. Hệ thống giao thông nông thôn tiếp tục được nhà nước và nhân dân hoàn thiện.

5. Lĩnh vực văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục tiếp tục được duy trì, phát triển; an sinh xã hội được đảm bảo; chú trọng hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng do dịch covid-19; công tác từ thiện được phát huy, nhất là hỗ trợ cho người dân trong và ngoài tỉnh trong đợt dịch Covid-19. Kinh tế, xã hội và đời sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều chuyển biến.

6. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn trong đợt bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Triển khai diễn tập phòng thủ dân sự cho 4 đơn vị cấp xã (Hiệp An, Hiệp Thạnh, Liên Hiệp và Liên Nghĩa); công tác tuyên chọn gọi công dân nhập ngũ đạt 100% kế hoạch. Duy trì tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

7. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể có chuyển biến tích cực; phát triển đảng viên đạt chỉ tiêu 100%; công tác đào tạo, bố trí, điều động, luân chuyển cán bộ tiếp tục thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, công tác cải cách hành chính có nhiều tiến bộ. Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, công chức, viên chức được tăng cường. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được chỉ đạo quyết liệt và đạt kết quả quan trọng.

8. Mọi quan hệ trong lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, Chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể được tăng cường. Công tác dân vận của hệ thống chính trị thường xuyên được quan tâm đổi mới; chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể được nâng lên.

II. Những hạn chế, khuyết điểm:

1. Một số chỉ tiêu chưa đạt nghị quyết đề ra: Giá trị sản xuất ngành Thương mại - Dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, chỉ tiêu về y tế, chỉ tiêu xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu; chỉ tiêu về trồng rừng; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế.

2. Trong năm 2021 đã chỉ đạo và thực hiện quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng, giảm cả 03 mặt; tuy nhiên tình trạng lấn chiếm, tái lấn chiếm đất lâm nghiệp, phá rừng vẫn chưa chấm dứt; công tác trồng rừng, trồng xen không đạt chỉ tiêu. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm còn chậm so với kế hoạch. Xây dựng công trình trái phép san gạt, khai thác khoáng sản trái phép còn diễn ra và chưa được ngăn chặn từ đầu.

3. Tiến độ triển khai lập và trình thẩm định phê duyệt một số quy hoạch xây dựng còn chậm. Thu hút đầu tư nhất là các dự án liên quan đến chỉ tiêu đô thị loại IV còn chưa đảm bảo tiến độ.

4. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương trên một số lĩnh vực chưa thật quyết liệt.

5. Trách nhiệm, năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện của một số cán bộ, đứng đầu, cấp ủy, phòng, ban, đơn vị, địa phương chưa cao.

6. Công tác dân vận, hoạt động của một số đoàn thể, nhất là ở cơ sở thôn, tổ dân phố có lúc, có nơi chưa sâu sát, chưa kịp thời (nhất là việc nắm bắt tình hình, tư tưởng của nhân dân để báo cáo, phản ánh với cấp ủy, chính quyền).

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2022

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1. Dự báo tình hình: Năm 2022, dự báo sẽ gặp rất nhiều khó khăn, thách thức ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhất là tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 còn có thể kéo dài; việc sản xuất kinh doanh của nông dân và doanh nghiệp chưa đi vào ổn định. Nhiều bộ phận người dân lao động gặp khó khăn do mất việc làm. Việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp gặp khó khăn do thị trường chưa ổn định. Trước tình hình đó, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong huyện tiếp tục giữ vững đoàn kết, thống nhất cao, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nỗ lực quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện để hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ đề ra.

2. Mục tiêu: Tiếp tục kiên trì, chủ động và xây dựng giải pháp cụ thể thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch covid-19 vừa phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Triển khai quyết liệt các mục tiêu theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về “*phát triển huyện Đức Trọng trở thành thị xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*”. Phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, quyết liệt hiệu quả trong hành động, khắc phục khó khăn và những hạn chế; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Bao gồm 18 chỉ tiêu cơ bản:

1. Giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) của một số ngành chủ yếu như sau:

- + Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng từ 6-7%;
- + Công nghiệp tăng từ 9-10%;
- + Xây dựng tăng từ 10-11%;
- + Ngành dịch vụ tăng từ 10-11%;

2. Thu ngân sách nhà nước do huyện quản lý đạt và vượt dự toán Tỉnh giao là 770,4 tỷ đồng.

3. Giải quyết việc làm cho khoảng 4.000 - 4.500 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 64%.

4. Có thêm 1 - 2 trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia.
5. Tỷ lệ giảm nghèo 0,24%, riêng đồng bào dân tộc thiểu số 0,4% (theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025).
6. Giữ vững 98% thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị văn hóa; giữ vững danh hiệu 14/14 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 96,5% số hộ gia đình văn hóa.
7. Duy trì 15/15 xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế trong năm 2022; 6 bác sỹ/1 vạn dân và 16 giường bệnh/1 vạn dân.
8. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo thể thấp còi dưới 18%, theo thể cân nặng dưới 10,3%.
9. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,02%.
10. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 88%.
11. Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng điện đạt trên 99%;
12. Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới; duy trì, nâng cao các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới. Phân đầu có ít nhất 02 xã đủ điều kiện công nhận xã nông thôn mới nâng cao.
13. 100% hộ dân nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, 100% dân cư đô thị sử dụng nước sinh hoạt sạch và hợp vệ sinh; trên 98% rác thải đô thị, 95% rác thải nông thôn và 100% rác thải y tế được thu gom và xử lý theo quy định.
14. Thực hiện trồng xen cây lâm nghiệp, cây đa mục đích để phục hồi rừng, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng; diện tích trồng rừng trên đất bị lấn chiếm đạt trên 600 ha; thực hiện trồng mới trên 50 ha.
15. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh.
16. Có từ 85% trở lên tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 15-20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 80-90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (trong đó có từ 15-20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ), giảm đảng viên vi phạm.
17. Phát triển từ 100 đảng viên mới trở lên.
18. Hoàn thành xây dựng dữ liệu số để đáp ứng công tác cải cách hành chính và chính quyền điện tử; dữ liệu cán bộ; tập trung dữ liệu về quản lý quy hoạch, xây dựng và dữ liệu về đất đai.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ để triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, các khâu đột phá, công trình trọng tâm và nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XIII, Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*phát triển huyện Đức Trọng trở thành thị xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*” đề ra. Cụ thể hóa, thực hiện tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong năm 2022, như sau:

1. Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Tỉnh, Huyện, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra; Chương trình hành động số 02-CTr/HU ngày 07/8/2020 của Huyện ủy Đức Trọng. Phân đầu hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng

Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022. Đồng thời, triển khai thực hiện quyết liệt xây dựng, phát triển huyện Đức Trọng trở thành Thị xã giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”.

2. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Bám sát các chỉ đạo tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 2563/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh về quy định tạm thời “*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19*” với mục tiêu bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, kiên quyết không để dịch covid-19 bùng phát, lan rộng trên địa bàn huyện.

3. Lĩnh vực kinh tế

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, thông minh, hữu cơ, nông nghiệp xanh, bền vững, thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất gắn với chuỗi giá trị thông qua phát triển kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã, tổ hợp tác, từng bước hình thành hệ thống phân phối hiện đại gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm, phát triển mạnh các thương hiệu nông sản; Chú trọng công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Chủ động ứng phó các tình huống thiên tai trong mùa mưa, bão, giảm thiểu thiệt hại. Tăng cường các giải pháp để thu hút đầu tư các dự án trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý tài nguyên, khoáng sản; chỉ đạo trồng rừng, trồng xen cây lâm nghiệp, tiếp tục triển khai dự án trồng 50 triệu cây xanh theo kế hoạch của tỉnh đề ra. Tiếp tục thực hiện giải tỏa các công trình trái phép trên đất lâm nghiệp để trồng lại rừng; triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2030 và các quy hoạch xây dựng khác.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng gắn với quản lý đất đai trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm luật xây dựng, đất đai. Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác lập quy hoạch, trình thẩm định quy hoạch. Tập trung các biện pháp đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm trên địa bàn.

- Thực hiện tốt các giải pháp thu, khai thác nguồn thu để tăng thu ngân sách; đầu tư công đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch. Tiếp tục tập trung huy động các nguồn lực, tranh thủ các nguồn vốn đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng chính trang đô thị; từng bước hoàn thành các tiêu chí đô thị loại IV, tiếp tục triển khai đề án công viên cây xanh, trồng cây phân tán trên các tuyến đường theo quy hoạch và đề án xã hội hóa thu gom, xử lý rác thải.

4. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, nâng cao chất lượng xã, thôn, tổ dân phố, cơ quan, gia đình

đạt chuẩn văn hóa và thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; duy trì và nâng cao các tiêu chí xã, huyện nông thôn mới nâng cao.

- Tập trung giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; xây dựng các phương án để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021-2022 trong tình hình dịch Covid diễn biến phức tạp và kéo dài, chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học 2022-2023. Chú trọng đầu tư, phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; đẩy mạnh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp đảm bảo an sinh xã hội, các chế độ chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội. Tăng cường công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Thực hiện tốt chương trình đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công tác giảm nghèo. Nâng cao chất lượng dịch vụ bảo hiểm y tế, chất lượng khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe Nhân dân và công tác y tế dự phòng. Vận động người dân thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

5. Tăng cường các giải pháp để nâng cao chỉ số cải cách hành chính, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính; duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của cơ chế một cửa, một cửa liên thông và mô hình một cửa hiện đại; tiếp tục triển khai đề án xây dựng dữ liệu số phục vụ chính quyền điện tử.

6. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh: Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, giao quân đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt công tác tiếp dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại kéo dài; thực hiện quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí, thường xuyên làm tốt công tác nắm địa bàn, giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở, không để xảy ra các tình huống bất ngờ, hình thành “điểm nóng”. Đồng thời, triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên bàn huyện.

7. Xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị:

- Tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng. Chỉ đạo triển khai, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII).

- Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, Huyện về công tác xây dựng Đảng. củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức Đảng từ huyện đến cơ sở; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Đảng bộ; xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở Đảng thật sự trong sạch vững mạnh; cải tiến lề lối làm việc, nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chỉ đạo và thực hiện công tác quy hoạch cán bộ chủ chốt cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên mới, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng đảng viên, không

chạy theo số lượng, rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư. Thực hiện tốt công tác bố trí, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “*về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” theo Kế hoạch số 94-KH/HU, Kế hoạch số 95-KH/HU của Huyện ủy... Chỉ đạo Đại hội các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; nâng cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng; chỉ đạo giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo liên quan đến cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong Đảng; phát huy dân chủ trong Đảng, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật, vai trò từng thành viên trong hệ thống chính trị, vai trò người đứng đầu trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cơ sở; tiếp tục cải tiến chế độ hội họp, dành nhiều thời gian đi thực tế cơ sở để nắm bắt đời sống, tâm tư, nguyện vọng của người dân. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính, thực hiện chữ ký số tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; thực hiện nghiêm chủ trương người đứng đầu cấp ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

- Tập trung lãnh đạo kiện toàn, ổn định tổ chức, bộ máy, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, xã.

- Thực hiện có hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác Dân vận chính quyền; củng cố, kiện toàn, đổi mới phương thức hoạt động của tổ chức Mặt trận và các đoàn thể nhân dân các cấp vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện, Hội Cựu chiến binh huyện nhiệm kỳ 2022-2027.

8. Công tác thi đua khen thưởng: Phát động phong trào thi đua sâu rộng trong Đảng bộ, Nhân dân các dân tộc trong huyện nỗ lực phấn đấu, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu mà Nghị quyết năm 2022 đã đề ra. Từng cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể phải có kế hoạch, nội dung thi đua cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng, thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, kiên quyết xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.


Phần thứ ba **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Hội đồng nhân dân huyện cụ thể hoá nghị quyết về mặt Nhà nước. UBND huyện căn cứ tinh thần, nội dung nghị quyết của Huyện ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả cao.

2. Cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng trong huyện tổ chức phổ biến, quán triệt; đồng thời xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quán triệt, học tập, tuyên truyền, phổ biến nội dung nghị quyết.

4. Các Ban, Văn phòng Huyện ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tốt công tác tham mưu, giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy mà trực tiếp là Thường trực Huyện ủy kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ hàng quý tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn Đảng bộ. / 

Nơi nhận:

- TT/TU, TT/HĐND, UBND Tỉnh.
- Đ/c Trần Đình Văn - PBTTT/TU.
- Các Ban, Văn phòng Tỉnh ủy.
- TT/HU, HĐND, UBND huyện.
- Các đồng chí HUV khóa XIII.
- Các TCCS Đảng trực thuộc Huyện ủy.
- Các Ban, Văn phòng Huyện ủy.
- Các phòng, ban, Mặt trận, đoàn thể huyện.
- Lưu VP/HU, CVVP.

T/M HUYỆN ỦY

BÍ THƯ



Nguyễn Ngọc Phúc



PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 04 -NQ/HU ngày 10/12/2021 của Huyện ủy Đức Trọng)

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỈ TIÊU
1	Giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010)		
	Ngành Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	Tăng 6 - 7
	Ngành Công nghiệp	%	Tăng 9 - 10
	Ngành Xây dựng	%	Tăng 10 - 11
	Ngành Dịch vụ	%	Tăng 10 - 11
2	Thu NSNN do huyện quản lý	tỷ đồng	770,4
3	Giải quyết việc làm	lao động	4.000-4.500
	Trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	> 64
4	Trường học đạt chuẩn quốc gia	trường	≥ 2
5	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,24
	Trong đó hộ nghèo dân tộc thiểu số	%	0,4
6	Chỉ tiêu về lĩnh vực văn hóa		
	Giữ vững Thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa	%	98
	Giữ vững "xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới"	xã	14
	Giữ vững "thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"	thị trấn	1
	Số hộ gia đình văn hóa	%	96,5
7	Chỉ tiêu về y tế		
	Duy trì xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	đơn vị	15
	Số bác sỹ/1 vạn dân	bác sỹ	6
	Số giường bệnh/1 vạn dân	giường bệnh	16
8	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng		
	Theo thể thấp còi	%	<18
	Theo thể cân nặng	%	<10,3
9	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	<1,02
10	Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân	%	>88

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỈ TIÊU
11	Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng điện	%	>99
12	Chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới		
	Củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới	xã	14
	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	xã	≥ 2
13	Chỉ tiêu về dân số sử dụng nước sạch, thu gom xử lý rác thải		
	Tỷ lệ dân số nông thôn, đô thị được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	>98
	Rác thải đô thị	%	>98
	Rác thải nông thôn	%	>95
	Rác thải y tế	%	100
14	Chỉ tiêu về trồng rừng		
	Trồng rừng trên diện tích lấn chiếm	ha	> 600
	Trồng rừng làm giải phân cách	ha	≥ 50
15	Hoàn thành dữ liệu số đáp ứng công tác CCHC và chính quyền điện tử		
16	Giữ vững ổn định chính trị xã hội, quốc phòng – an ninh		
17	Tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ	%	>85
	Tổ chức Đảng hoàn thành XSNV	%	15-20
	Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ	%	80-90
	Trong đó đảng viên hoàn thành XSNV	%	15-20
18	Phát triển đảng	đảng viên	100